| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HỮU LŨNG**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 26-02-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đạt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Văn Thưởng;

2. Ông Đặng Xuân Tuấn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

**Hoàng Văn C** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 23 tháng 01 năm 2002 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K, sinh năm 1980 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 30/3/2017, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng, ngày 02/7/2018 chấp hành xong. Ngày 21/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 12/9/2019 chấp hành xong; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/11/2024 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Trần Văn T. Vắng mặt.

2. Bà Triệu Thị L. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/11/2024, Hoàng Văn C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 của bà Hoàng Thị C ở cùng thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn đem bán lấy tiền. Hoàng Văn C đi đến khu vực cổng trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đ ở thôn L, xã Đ thì gặp bà Hoàng Thị C. Hoàng Văn C nói dối và hỏi bà Hoàng Thị C cho mượn xe để đi đám tang. Bà Hoàng Thị C đồng ý. Hoàng Văn C điều khiển xe gắn máy biển số 12HA-018.92 đi đến cửa hàng mua bán xe máy cũ của ông Trần Văn T ở thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Hoàng Văn C bảo ông Trần Văn T rằng xe gắn máy của gia đình, do không có nhu cầu sử dụng nên đem đi bán. Ông Trần Văn T chụp ảnh chân dung Hoàng Văn C và đồng ý mua xe gắn máy biển số 12HA-018.92 với giá 3.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Hoàng Văn C tiêu sài cá nhân hết. Do không thấy Hoàng Văn C trả lại xe, bà Hoàng Thị C đi tìm thì biết Hoàng Văn C đã bán cho ông Trần Văn T nên bà Hoàng Thị C đã trả cho ông Trần Văn T 3.000.000 đồng để lấy xe về.

Tại kết luận định giá tài sản số 114 ngày 19/11/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 trị giá 3.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự, bà Hoàng Thị C không yêu cầu Hoàng Văn C phải bồi thường số tiền bà Hoàng Thị C đã chuộc lại xe và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng của vụ án, sau khi làm rõ, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà Hoàng Thị C.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSHL ngày 14/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố Hoàng Văn C về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại bà Hoàng Thị C và những người làm chứng ông Trần Văn T, bà Triệu Thị L vắng mặt nhưng trước đó đã có lời khai ở cơ quan điều tra. Bị hại đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 14/11/2024 tại thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn C dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 của bà Hoàng Thị C, đem bán cho ông Trần Văn T ở thôn C, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang được 3.000.000 đồng. Chiếc xe Hoàng Văn C đã chiếm đoạt trị giá 3.500.000 đồng.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác, trị giá tài sản đã chiếm đoạt là 3.500.000 đồng, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[5] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Về nhân thân: Ngày 30/3/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng, thời hạn 18 tháng. Ngày 21/01/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Hình phạt chính: Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định, ấn định mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng trong việc phòng ngừa chung, đảm bảo thời gian học tập, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 23/11/2024 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ thể hiện bị cáo không có tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Hoàng Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chuộc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Sau khi làm rõ, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp bà Hoàng Thị C là phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[13] Đối với ông Trần Văn T là người mua chiếc xe gắn máy biển số 12HA-018.92 của Hoàng Văn C, tuy nhiên ông Trần Văn T không biết chiếc xe gắn máy là tài sản do Hoàng Văn C phạm tội mà có nên không xử lý.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tội danh và hình phạt**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 19/11/2024).

**2. Về án phí:** Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

**3. Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Đạt**